

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày 06-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Huy Cường
2. Ông Thái Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Bá Xanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hoàng T (K), sinh năm 1987, tại huyện G, tỉnh TN; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ô4/120B, khu phố C, thị trấn GD, huyện G, tỉnh TN; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Việt L và bà Phạm Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 15-5-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh ra Bản án số 32/2017/HS-ST xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999; tiền sự: Ngày 27-9-2011 bị Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu ra Quyết định số 800/QĐ-UBND về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục - Lao động - Xã hội tỉnh Tây Ninh thời hạn 24 tháng, bị Công an thị trấn Gò Dầu ra Quyết định xử phạt hành chính số 219/QĐ-XPHC ngày 16-10-2015 với số tiền 750.000 đồng và số 158/QĐ-XPHC ngày 08-9-2016 với số tiền 1.000.000 đồng đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 04-6-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu ra Quyết định số 27/QĐ-TA về việc đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Tây Ninh thời hạn 18 tháng; bị cáo bị tạm giữ ngày 14-6-2018 đến ngày 20-6-2018 bị tạm giam, bị cáo có mặt.

Bị hại: Chị Võ Thị C (Ch), sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ô5/166A, khu phố A, thị trấn GD, huyện G, tỉnh TN, (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn GD, huyện G, tỉnh TN; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp và muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 14-6-2018, T một mình đi bộ ngang quán cà phê của chị C, thấy quán khóa cửa ngoài, T đi đến cửa sổ bên hông quán quan sát thấy không có ai trông coi quán nên nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong quán tìm tài sản để lấy trộm. Thấy hai thanh kim loại khung cửa sổ bị hở, T dùng tay bẻ cong hai thanh kim loại để tạo lỗ trống chui vào bên trong tìm kiếm tài sản để lấy trộm, T thấy có 01 tivi treo trên tường nên đã lấy trộm mang ra ngoài. Sau đó T mang đến tiệm Internet Thanh Thúy gặp anh Nguyễn Ngọc Q bán với giá 1.000.000 đồng, T sử dụng hết số tiền bán tivi để chơi game. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, chị C đến quán cà phê thì phát hiện tivi bị mất nên trình báo Cơ quan công an. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Gò Dầu bắt khẩn cấp T để tiến hành điều tra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐ ngày 28-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản: 01 Tivi hiệu Darling, model:Smart 32HD959T2 đã qua sử dụng có giá trị là 1.900.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 Tivi hiệu Darling, model:Smart 32HD959T2, Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Dầu đã trả lại cho chị C.

Về bồi thường thiệt hại: Chị C không yêu cầu bị cáo T bồi thường.

Đối với anh Nguyễn Ngọc Q đã mua tivi do T bán nhưng không biết tivi do trộm cắp mà có nên không xử lý. Anh Q cũng không yêu cầu T trả lại số tiền 1.000.000 đồng mua tivi.

Tại cáo trạng số: 79/CT-VKSGD ngày 09-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Lê Hoàng T (K) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoàng T (K) từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, không tranh luận lại và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 14-6-2018 tại quán cà phê của chị Võ Thị C (Ch) thuộc khu phố A, thị trấn GD, huyện G, Lê Hoàng T (K) đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 tivi hiệu Darling 32 Inch của chị Võ Thị C (Ch) có giá trị là 1.900.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng được thu giữ. Giá trị tài sản mà bị cáo Tầm chiếm đoạt là dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nên có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Lê Hoàng T (K) đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Mặc dù vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4] Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Xử lý vật chứng: 01 Tivi hiệu Darling, model:Smart 32HD959T2, Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Dầu đã trả lại cho chị C nên Hội đồng xét xử không xử lý.

[6] Bồi thường thiệt hại: Chị Võ Thị C (Ch) không yêu cầu bị cáo bồi thường nên cần ghi nhận.

[7] Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.000.000 đồng đã mua tài sản nên cần ghi nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng T (K) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T (K) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-6-2018.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận chị Võ Thị C (Ch) đã nhận lại 01 tivi hiệu Darling 32 Inch và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.000.000 đồng.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKHKTT;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo,
- Bị hại;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

TRẦN THỊ KIM CƯỜNG